

Bản án số: **106 /2021/HSST**

Ngày: **11 – 5 - 2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Minh

Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 96/2021/HSST ngày 23/04/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐ-HSST ngày 23/04/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ O, Sinh năm: 1965; tại: Hà Nội; Giới tính: Nữ; HKTT và chỗ ở: Phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Nguyễn Văn N (đã chết); Mẹ: Đặng Thị M (đã chết); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Chồng: Lương Xuân Q - SN: 1961; Bị cáo có 01 con sinh năm 2003; . TATS: Theo danh chỉ bản số 195 ngày 04/3/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021, hủy tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/3/2021.(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn C, sinh năm 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

Hiện ở: phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

2. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1999 (vắng mặt)

HKTT:huyện Gia Lâm, Hà Nội

Hiện ở: phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Cao Thắng, Lương Sơn, Hòa Bình
Hiện ở: phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h45' ngày 24/02/2021, tổ công tác Công an quận Long Biên kiểm tra hành chính tại số 153 Hoa Lâm, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện Nguyễn Thị O có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Trần Văn C (SN:1990, HKTT: huyện Trục Ninh, Nam Định) và Nguyễn Thanh H (SN: 1999, HKTT: huyện Gia Lâm, Hà Nội)

Tang vật thu giữ:

- Của Trần Văn C: 01 tờ tích kê có ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề C mua của Nguyễn Thị O);

- Của Nguyễn Thanh H: 01 tờ tích kê ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề H mua của Nguyễn Thị O); Số tiền 770.000 đồng;

- Của Nguyễn Thị O: 01 tờ giấy A4 ghi các số số tự nhiên (là các số lô, đề Nguyễn Thị O đã bán cho khách chơi ngày 24/02/2021); Số tiền 19.247.000 đồng (trong đó số tiền 100.000 đồng là của Trần Văn C mua số lô, số đề của O).

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật, đưa Nguyễn Thị O, Trần Văn C và Nguyễn Thanh H về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị O khai nhận:

Do Nguyễn Thị O mở quán nước tại nhà ở, địa chỉ: phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội nên có một số khách đến hỏi mua lô đề. Vì thế O liền nhận lời bán thêm số lô, số đề cho khách uống nước và người đi đường. O tự thanh toán tiền đánh bạc thắng thua với khách chơi, không chuyển bảng cho ai. Sau khi bán số lô, số đề cho khách chơi, O ghi lại toàn bộ số lô, số đề vào 01 tờ giấy A4 để lưu giữ và viết lại vào 01 tờ tích kê đưa cho khách giữ để theo dõi kết quả thắng thua hàng ngày. O bán số lô cho khách chơi giá: 23.000 đồng/01 điểm lô; Lô xiên và đề các khách chơi bao nhiêu thì O thu bấy nhiêu. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để xác định thắng thua. Nếu số đề trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì thắng, số tiền thắng gấp 80 lần số tiền đánh bạc. Nếu số lô trùng với hai số cuối của tất cả các giải thì thắng, số tiền thắng theo tỷ lệ 01 điểm lô được 80.000 đồng.

Nguyễn Thị O bắt đầu bán số lô, đề từ ngày 19/02/2021 và không lưu bảng số lô, đề từng ngày. Trong ngày 24/02/2021, O đã bán số lô, đề cho 07 khách chơi đều là người lần đầu mua số lô, đề nên O không biết nhân thân lai lịch của họ. Khoảng 17h45' ngày 24/02/2021, Trần Văn C và Nguyễn Thanh H đến hỏi mua số lô, đề của Nguyễn Thị O, cụ thể:

- Trần Văn C mua các số đề gồm: 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, mỗi số đề 5.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của C là 100.000 đồng. C đã đưa 100.000 đồng tiền đánh bạc cho O và nhận 01 tờ tích kê ghi các số đề trên.

- Nguyễn Thanh H mua các số đề gồm: 62, 11, 75, 79, 09, 90, 56, 65, 67, 76, 54, 45, 57, 75, 08, 18 (mỗi số đề 15.000 đồng), số đề 30 giá 50.000 đồng, số đề 77 giá 20.000 đồng; số lô 28, 23, 32 (mỗi số lô 05 điểm), bộ số lô xiên 02 - 82 - 32 giá 50.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 705.000 đồng. H đã nhận 01 tờ tích kê ghi các số đề trên nhưng chưa thanh toán tiền đánh bạc với O thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt giữ.

Tổng số tiền Nguyễn Thị O được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc tính đến trước ngày 24/02/2021 do O tự khai là 1.000.000 đồng. O đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính này.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thống kê số tiền đánh bạc trong quyền sở ghi số lô, đề ngày 24/02/2021 thu giữ của Nguyễn Thị O xác định: Số tiền O bán số lô, đề cho các khách chơi là 18.853.000 đồng. Do O bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ khi chưa có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày nên số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị O ngày 24/02/2021 là **18.853.000 đồng** (Mười tám triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn C khai: Khoảng 17h45 phút ngày 24/02/2021, C đến Hoa Lâm để mua số lô, số đề của Nguyễn Thị O gồm: số đề đầu 8 với số tiền 5.000 đồng, số đề đầu 9 với số tiền 5.000 đồng. O ghi các số đề vào 01 tờ tích kê đưa cho C. Khi C đưa cho O số tiền 100.000 đồng thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh H khai: Khoảng 17h00' ngày 24/02/2021, Nguyễn Văn Đ (SN: 1990, HKTT: Cao Thắng, Lương Sơn, Hòa Bình) đưa cho H 01 tờ giấy ghi các số lô, đề và số tiền 750.000 đồng nhờ H đến số 153 Hoa Lâm mua số lô, đề của Nguyễn Thị O, H đồng ý. H mua các số đề gồm: 62, 11, 75, 79, 09, 90, 56, 65, 67, 76, 54, 45, 57, 75, 08, 18 (mỗi số đề 15.000 đồng), số đề 30 giá 50.000 đồng, số đề 77 giá 20.000 đồng. Tổng số tiền H mua số đề là 705.000 đồng. Số tiền 45.000 đồng còn lại là tiền Đ trả công cho

H. Khi O ghi các số đề vào 01 tờ tích kê đưa cho H thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ.

Nguyễn Văn Đ khai: Khoảng 17h30' ngày 24/02/2021, Đ đưa cho Nguyễn Thanh H 01 tờ giấy có ghi các số lô, đề do Đ tự viết và số tiền 750.000 đồng nhờ H đến số 153 Hoa Lâm mua số lô, đề của Nguyễn Thị O. Số tiền thừa 45.000 đồng Đ trả công cho H.

Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ số tại 01 bảng cấp ghi số lô, đề ngày 24/02/2021 thu giữ của Nguyễn Thị O, 02 tích kê ghi số lô, đề thu giữ của Nguyễn Thanh H và Trần Văn C và 01 tờ giấy ghi số lô, đề do Nguyễn Văn Đ viết. *Tại Kết luận giám định số 2247 ngày 26/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:* Chữ viết, chữ số trên bảng ghi số lô, đề thu giữ của Nguyễn Thị O và chữ viết, chữ số trên tờ tích kê thu giữ của Nguyễn Thanh H và Trần Văn C là chữ do cùng một người viết và ký ra. Chữ viết, chữ số trên tờ giấy ghi số lô, đề thu giữ của Nguyễn Thanh H là chữ do Nguyễn Văn Đ viết ra.

Lời khai của Nguyễn Thị O phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Đ, Trần Văn C, Nguyễn Thanh H và lời khai nhân chứng có mặt tại hiện trường cùng các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 103 /CT-VKS ngày 22 / 4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thị O về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Đ, Trần Văn C, Nguyễn Thanh H và theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị O đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị O mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho trả lại số tiền 1.099.000 đồng thu của Nguyễn Thị O do không liên quan đến tội phạm.

- Đề nghị cho trả lại số tiền 20.000 đồng thu của Nguyễn Thanh H.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 18.148.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị O và số tiền O tự khai thu lời bất chính là 1.000.000 đồng.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 750.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh H

- Đề nghị lưu hồ sơ 01 tờ tích kê có ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề C mua của Nguyễn Thị O); 01 tờ tích kê ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề H mua của Nguyễn Thị O); 01 tờ giấy A4 ghi các số số tự nhiên.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng để cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản tự kiểm điểm cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17h45' ngày 24/02/2021, tại cửa số nhà 153 Hoa Lâm, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Thị O có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề cho khách chơi với số tiền đánh bạc phải chịu trách nhiệm là 18.853.000 đồng (Mười tám triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của Nguyễn Thị O đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải cú hống phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có công việc làm ổn định; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt bị cáo một mức tù trong khung hình phạt. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo, chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

Đại diện VKS đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 19.247.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị O, trong đó số tiền 18.148.000 đồng là tiền bán số lô, đề trong ngày 24/02/2021 (do số tiền đánh bạc 750.000 đồng O chưa nhận được của H), số tiền 1.099.000 đồng là tiền bán nước của O không liên quan đến hành vi phạm tội. Cho trả lại số tiền

1.099.000 đồng thu của Nguyễn Thị O do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 770.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh H, trong đó số tiền 750.000 đồng là tiền Nguyễn Văn Đ đưa H mua số lô, đề, số tiền 20.000 đồng là tiền cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội. Cho trả lại số tiền 20.000 đồng thu của Nguyễn Thanh H vì không liên quan đến tội phạm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 18.148.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị O là tiền do phạm tội mà có thu từ việc ghi số lô, số đề và số tiền 1.000.000 đồng O khai là tiền thu lời bất chính.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 750.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh H là tiền H mua số lô, số đề

- Lưu hồ sơ 01 tờ tích kê có ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề C mua của Nguyễn Thị O); 01 tờ tích kê ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề H mua của Nguyễn Thị O); 01 tờ giấy A4 ghi các số số tự nhiên.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về các vấn đề khác:

Do nhân thân của Trần Văn C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn Đ chưa có tiền án tiền sự nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với C, H, Đ. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn Đ về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng là có căn cứ.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị O từ ngày 19/02/2021 đến trước ngày 24/02/2021, O không lưu bảng số lô, đề của từng ngày, ngoài lời khai của O, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với 07 khách chơi mua số lô, đề của Nguyễn Thị O ngày 24/02/2021, ngoài Trần Văn C và Nguyễn Thanh H, O khai không biết nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 điều 321 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị O 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị O cho Ủy ban nhân dân phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự từ 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 19.148.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị O

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 750.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thanh H

- Cho trả lại Nguyễn Thị O số tiền 1.099.000 đồng nhưng cho tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

- Cho trả lại Nguyễn Thanh H số tiền 20.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/4/2021 tại C cục thi hành án dân sự quận Long Biên)

- Lưu hồ sơ vụ án 01 tờ tích kê có ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề C mua của Nguyễn Thị O); 01 tờ tích kê ghi các số tự nhiên (là các số lô, đề H mua của Nguyễn Thị O); 01 tờ giấy A4 ghi các số số tự nhiên.

3. Về án phí : Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Cơ quan thi hành án HS quận Long Biên
- Cơ quan thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP/TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐẶNG MAI HOA